TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CAO PHONG** **TỈNH HÒA BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 02/2023/QĐST- HNGĐ	*Cao Phong, ngày 06 tháng 11 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 03/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 10 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Chị **Bùi Thị L**, sinh năm 1994;

Bị đơn: Anh **Triệu Văn T**, sinh năm 1989;

Cùng cư trú tại: Xóm N, xã NP, huyện CP, tỉnh Hòa Bình.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83,84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí của Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 10 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 10 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận ly hôn giữa:

Chị Bùi Thị L và anh Triệu Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân:

Chị Bùi Thị L và anh Triệu Văn T thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Thỏa thuận giao cháu Triệu Cát L, sinh ngày 03/09/2017 cho chị Bùi Thị L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến

khi cháu Triệu Cát Linh đủ 18 tuổi, chị Bùi Thị L chưa yêu cầu anh Triệu Văn T phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con sau ly hôn.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm con; không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này.

Vì lợi ích của con, khi có lý do chính đáng một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

2.3. Về tài sản chung: Các đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về công nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.5 Về án phí: Chị Bùi Thị L tự nguyện nộp 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng),* án phí ly hôn sơ thẩm. Số tiền này đã được trừ vào 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* tiền tạm ứng án phí chị Bùi Thị L đã nộp theo biên lai số 0003053 ngày 06/10/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Phong. Trả lại cho chị Bùi Thị L số tiền 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng).*

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND H. Cao Phong;
- THADS H.Cao Phong;
- UBND xã N;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Đức Thịnh